

Đơn vị: SỞ NGOẠI VỤ

Chương: 411

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- SNgV ngày /01/2021 của Sở Ngoại vụ)

ĐV tính: Triệu đồng

| Số TT      | Nội dung                                           | Dự toán năm  | Ước thực quý 4 năm 2020 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|------------|----------------------------------------------------|--------------|-------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1          | 2                                                  | 3            | 4                       | 5                                   | 6                                                        |
| <b>A</b>   | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>I</b>   | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                          |              |                         |                                     |                                                          |
| 1          | Lệ phí                                             |              |                         |                                     |                                                          |
| 2          | Phí                                                |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>II</b>  | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>            |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>1</b>   | <b>Chi sự nghiệp</b>                               |              |                         |                                     |                                                          |
| a          | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |              |                         |                                     |                                                          |
| b          | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>2</b>   | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |              |                         |                                     |                                                          |
| a          | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   |              |                         |                                     |                                                          |
| b          | Tiết kiệm 10% để tại đơn vị để thực hiện CCTL      |              |                         |                                     |                                                          |
| c          | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>III</b> | <b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>       |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>1</b>   | <b>Lệ phí</b>                                      |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>2</b>   | <b>Phí</b>                                         |              |                         |                                     |                                                          |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              | <b>3.914</b> | <b>3.643</b>            | <b>3.894</b>                        | <b>5,78</b>                                              |
| <b>I</b>   | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                  | <b>3.914</b> | <b>3.643</b>            | <b>3.894</b>                        | <b>5,78</b>                                              |
| 1          | Chi quản lý hành chính                             | 3.884        | 3.623                   | 3.884                               | (12)                                                     |
| 1.1        | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   | 2.791        | 2.675                   | 2.791                               | 10,87                                                    |
| -          | Tiết kiệm 10% để tại đơn vị để thực hiện CCTL      | 64           | -                       | 64                                  |                                                          |
| 1.2        | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             | 1.030        | 948                     | 1.030                               | (22,74)                                                  |

|            |                                                  |    |    |    |       |
|------------|--------------------------------------------------|----|----|----|-------|
| 2          | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |    |    |    |       |
| 3          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề      | 20 | 20 |    | 17,65 |
| 4          | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |    |    |    |       |
| 5          | Chi bảo đảm xã hội                               | 10 | 0  | 10 |       |
| 6          | Chi hoạt động kinh tế                            |    |    |    |       |
| 7          | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |    |    |    |       |
| 8          | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |    |    |    |       |
| 9          | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |    |    |    |       |
| 10         | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |    |    |    |       |
| <b>II</b>  | <b>Nguồn vốn viện trợ</b>                        |    |    |    |       |
| 1          | Chi quản lý hành chính                           |    |    |    |       |
| 2          | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |    |    |    |       |
| 3          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề      |    |    |    |       |
| 4          | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |    |    |    |       |
| 5          | Chi bảo đảm xã hội                               |    |    |    |       |
| 6          | Chi hoạt động kinh tế                            |    |    |    |       |
| 7          | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |    |    |    |       |
| 8          | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |    |    |    |       |
| 9          | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |    |    |    |       |
| 10         | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |    |    |    |       |
| <b>III</b> | <b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>                   |    |    |    |       |
| 1          | Chi quản lý hành chính                           |    |    |    |       |
| 2          | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |    |    |    |       |
| 3          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề      |    |    |    |       |
| 4          | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |    |    |    |       |
| 5          | Chi bảo đảm xã hội                               |    |    |    |       |
| 6          | Chi hoạt động kinh tế                            |    |    |    |       |
| 7          | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |    |    |    |       |
| 8          | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |    |    |    |       |
| 9          | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |    |    |    |       |

|    |                                |  |  |  |  |
|----|--------------------------------|--|--|--|--|
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao |  |  |  |  |
|----|--------------------------------|--|--|--|--|